

nǐ hǎo nǐ hǎo

你好 你好

Hello hello hello

nín hǎo nǐ men hǎo

您好 , 你们好

Hello, hello

duì bu qǐ méi guān xi

对不起 , 没关系

Sorry, it's okay

xiè xie bú xiè

谢谢 , 不谢

Thank you, no thanks

xiè xie nǐ bú kè qi

谢谢 你 , 不客气

Thank you, you're welcome

zài jiàn

再见

Good bye